

QUYẾT ĐỊNH

Công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế và bị bãi bỏ trong lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý cấp tỉnh, cấp xã trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; Nghị định số 309/2026/NĐ-CP của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 367/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1136/QĐ-BXD ngày 01 tháng 7 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ trong lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 950/TTr-SXD ngày 29 tháng 7 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế và bị bãi bỏ trong lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý cấp tỉnh, cấp xã trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng (Chi tiết theo Phụ lục đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Xây dựng; Giám đốc/Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC (Bộ Tư pháp);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Lâm Đồng;
- Trung tâm Thông tin - Hội nghị;
- Lưu: VT, HCC Lam.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hồng Hải

PHỤ LỤC
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, THAY THẾ VÀ BỊ BÃI BỎ
TRONG LĨNH VỰC ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ
CẤP TỈNH, CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH LÂM ĐỒNG
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Lâm Đồng)

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (13 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH)

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	1.009459	Công bố mở luồng đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa quốc gia, luồng đường thủy chuyên dùng nối với đường thủy nội địa địa phương	Luồng đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa địa phương: - Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định, Sở Xây dựng thẩm định hồ sơ, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. - Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định, báo cáo của Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành quyết định công bố.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Không quy định	Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về quản lý kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa
2	1.009451	Cho ý kiến đối với phương án thiết lập báo hiệu đường thủy nội địa	Trong thời hạn 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Không quy định	Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
3	1.009463	Lấy ý kiến về nội dung liên quan đến đường thủy nội địa đối với công trình không thuộc kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa và các hoạt động trên đường thủy nội địa	Trong thời hạn 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Không quy định	Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng
4	1.009465	Chấp thuận phương án bảo đảm an toàn giao thông đường thủy nội địa	Trong thời hạn 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Không quy định	Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng
5	1.000344	Phê duyệt phương án vận tải hàng hóa siêu trường, hàng hóa siêu trọng	Trong thời hạn 02 ngày, kể từ ngày nhận được phương án vận tải hàng hóa siêu trường, hàng hóa siêu trọng của tổ chức, cá nhân.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Không quy định	Nghị định số 123/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa, đặc biệt về vận tải hàng hóa siêu trường, siêu trọng

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
6	1.009460	Công bố đóng luồng đường thủy nội địa khi không có nhu cầu khai thác, sử dụng	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định công bố đóng luồng đường thủy nội địa trong địa giới hành chính địa phương.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Chi phí thực hiện đóng luồng đường thủy nội địa quốc gia, đường thủy nội địa địa phương do ngân sách nhà nước đảm bảo từ nguồn chi thường xuyên theo phân cấp ngân sách. - Chi phí liên quan khi đóng luồng chuyên dùng do tổ chức, cá nhân có luồng chuyên dùng chi trả, trừ trường hợp đóng luồng vì lý do bảo đảm quốc phòng, an ninh do cơ quan đề nghị	Thông tư số 54/2026/TT-BXD ngày 01/7/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về quản lý nhà nước chuyên ngành tại cảng thủy nội địa, bến thủy nội địa, khu neo đậu và quản lý hoạt động hoa tiêu đường thủy nội địa và Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về quản lý kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					đóng luồng chi trả.	
7	1.009442	Cho ý kiến về sự phù hợp quy hoạch và thông số kỹ thuật xây dựng đường thủy nội địa	Trong thời hạn 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định, Sở Xây dựng có ý kiến bằng văn bản gửi chủ đầu tư.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Không quy định	Thông tư số 54/2026/TT-BXD ngày 01/7/2026 và Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng
8	1.009449	Công bố mở khu neo đậu	Trong thời hạn 04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Không quy định	Thông tư số 54/2026/TT-BXD ngày 01/7/2026 và Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng
9	1.009448	Cho ý kiến về sự phù hợp quy hoạch và thông số kỹ thuật xây dựng khu neo đậu	Trong thời hạn 04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Không quy định	Thông tư số 54/2026/TT-BXD ngày 01/7/2026 và Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng
10	1.009464	Công bố hạn chế giao thông đường thủy nội địa	Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Không quy định	Thông tư số 54/2026/TT-BXD ngày 01/7/2026 và Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
11	1.004239	Phê duyệt đánh giá an ninh cảng thủy nội địa tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài	- Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Cảng vụ thẩm định hồ sơ và báo cáo kết quả thẩm định gửi kèm 02 bộ hồ sơ đến Sở Xây dựng. - Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ và báo cáo của Cảng vụ, Sở Xây dựng phê duyệt đánh giá an ninh cảng thủy nội địa tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	11.000.000 đồng/lần	Thông tư số 54/2026/TT-BXD ngày 01/7/2026 và Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng
12	1.003570	Phê duyệt kế hoạch an ninh và cấp giấy chứng nhận phù hợp an ninh cảng thủy nội địa tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài	- Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Cảng vụ hàng hải/Cảng vụ đường thủy nội địa thẩm định hồ sơ và báo cáo kết quả thẩm định gửi kèm 02 bộ hồ sơ đến Sở Xây dựng. - Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ và báo cáo của Cảng vụ hàng hải/Cảng vụ đường thủy nội địa, Sở Xây dựng phê duyệt kế hoạch an ninh và cấp giấy chứng nhận phù hợp an ninh cảng thủy nội địa tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	14.000.000 đồng/lần.	Thông tư số 54/2026/TT-BXD ngày 01/7/2026 và Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
13	1.004137	Xác nhận hàng năm giấy chứng nhận phù hợp an ninh cảng thủy nội địa tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài	- Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Cảng vụ hàng hải/Cảng vụ đường thủy nội địa thẩm định hồ sơ và báo cáo kết quả thẩm định gửi kèm 02 bộ hồ sơ đến Sở Xây dựng. - Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ và báo cáo của Cảng vụ hàng hải/Cảng vụ đường thủy nội địa, Sở Xây dựng xác nhận hàng năm giấy chứng nhận phù hợp an ninh cảng thủy nội địa tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Bằng 20% mức thu của các mục mức thu thủ tục Phê duyệt đánh giá an ninh cảng thủy nội địa tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài và thủ tục Phê duyệt kế hoạch an ninh và cấp giấy chứng nhận phù hợp an ninh cảng thủy nội địa tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài tương ứng.	Thông tư số 54/2026/TT-BXD ngày 01/7/2026 và Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THAY THẾ (06 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH)

T T	Mã TTHC	Tên TTHC	Tên TTHC thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	1.009462	Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng cảng thủy nội địa	Cho ý kiến về sự phù hợp quy hoạch và thông số kỹ thuật xây dựng cảng thủy nội địa	- Đối với cảng thủy nội địa tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài: + Trong thời hạn 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Sở Xây dựng thẩm định hồ sơ, nếu đủ điều kiện thì gửi báo cáo kết quả thẩm định và 01 (một) bộ hồ sơ về Bộ Xây dựng. + Trong thời hạn 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo thẩm định của Sở Xây dựng, Bộ Xây dựng lấy ý kiến của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về bảo đảm quốc phòng, an ninh đối với việc xây dựng cảng thủy nội địa. + Trong thời hạn 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Bộ Xây dựng ban hành văn bản cho ý kiến gửi chủ đầu tư.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Không quy định	Thông tư số 21/2026/TT-BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng
	1009445	Thỏa thuận nâng cấp bến thủy nội địa thành cảng thủy nội địa					

				- Cảng thủy nội địa không tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài: Trong thời hạn 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định, Sở Xây dựng có văn bản cho ý kiến gửi chủ đầu tư. - Cảng thủy nội địa trong vùng nước cảng biển: + Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của Sở Xây dựng, Cảng vụ hàng hải hoặc Cảng vụ đường thủy nội địa có văn bản trả lời. + Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản của Cảng vụ, Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam, Sở Xây dựng có văn bản cho ý kiến gửi chủ đầu tư.			
2	1.009456	Công bố hoạt động cảng thủy nội địa	Công bố mở cảng thủy nội địa	- Đối với cảng thủy nội địa tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài: + Trong thời hạn 04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Sở Xây dựng thẩm định hồ sơ, nếu đủ điều kiện thì báo cáo Bộ Xây dựng.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Phí thẩm tra, thẩm định: 100.000 đồng/lần.	Thông tư số 21/2026/TT- BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng
	1.009446	Công bố chuyển bến thủy nội địa thành cảng thủy nội địa trong trường hợp bến thủy nội địa có quy mô,					

		thông số kỹ thuật phù hợp với cấp kỹ thuật cảng thủy nội địa		+ Trong thời hạn 04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ và báo cáo thẩm định, Bộ Xây dựng ban hành quyết định công bố mở cảng thủy nội địa. - Đối với cảng thủy nội địa không tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài hoặc bến thủy nội địa công bố thành cảng thủy nội địa: Trong thời hạn 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định, Sở Xây dựng ban hành quyết định công bố mở cảng thủy nội địa.			
3	1.009447	Công bố đóng cảng, bến thủy nội địa	Công bố đóng cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu	07 ngày làm việc theo quy chế làm việc của Chính Phủ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Không quy định	Thông tư số 21/2026/TT- BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng
	1.009450	Công bố đóng khu neo đậu					

III. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ (06 THỦ TỤC)

STT	Mã TTHC	Tên TTHC bị bãi bỏ	Tên VBQPPL quy định nội dung bãi bỏ
1	1.009443	Đổi tên cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu	Thông tư số 21/2026/TT- BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng
2	1.009444	Gia hạn hoạt động cảng, bến thủy nội địa	Thông tư số 21/2026/TT- BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng

STT	Mã TTHC	Tên TTHC bị bãi bỏ	Tên VBQPPL quy định nội dung bãi bỏ
3	1.004242	Công bố lại hoạt động cảng thủy nội địa	Thông tư số 21/2026/TT- BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng
4	1.009457	Công bố cảng thủy nội địa tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài tại cảng thủy nội địa đã được công bố hoạt động	Thông tư số 21/2026/TT- BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng
5	1.009458	Công bố hoạt động cảng thủy nội địa trường hợp không còn nhu cầu tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài	Thông tư số 21/2026/TT- BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng
6	1.009461	Thông báo luồng đường thủy nội địa chuyên dùng	Thông tư số 21/2026/TT- BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (02 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH)

T T	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	1.009452	Cho ý kiến về sự phù hợp quy hoạch và thông số kỹ thuật xây dựng bến thủy nội địa	- Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của Ủy ban nhân dân cấp xã, Chi cục Hàng hải và Đường thủy hoặc Sở Xây dựng có văn bản trả lời. Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản của Chi cục Hàng hải và Đường thủy hoặc Sở Xây dựng, Ủy ban	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Không quy định	Thông tư số 21/2026/TT- BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng

T T	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			nhân dân cấp xã có văn bản cho ý kiến gửi chủ đầu tư. - Bến thủy nội địa trong vùng nước cảng biển: Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của Ủy ban nhân dân cấp xã, Cảng vụ hàng hải hoặc Cảng vụ đường thủy nội địa có văn bản trả lời. Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản của Cảng vụ, Ủy ban nhân dân cấp xã có văn bản cho ý kiến gửi chủ đầu tư.			
2	1.009453	Cho ý kiến về thông số kỹ thuật xây dựng bến khách ngang sông, kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa phục vụ thi công công trình, dự án và bến dân sinh	- Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định, Chi cục Hàng hải và Đường thủy, Sở Xây dựng trả lời Ủy ban nhân dân cấp xã. - Trong thời hạn 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định, Ủy ban nhân dân cấp xã có văn bản cho ý kiến về thông số kỹ thuật xây dựng gửi chủ đầu tư.	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Không quy định	Thông tư số 21/2026/TT- BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THAY THẾ (01 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH)

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Tên TTHC thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	1.009455	Công bố hoạt động bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính	Công bố mở bến thủy nội địa, bến khách ngang sông, kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa phục vụ thi công công trình, dự án và bến dân sinh	Trong thời hạn 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định, Ủy Ban nhân dân cấp xã ban hành quyết định công bố mở.	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Phí Thẩm tra, thẩm định công bố mở bến thủy nội địa: 100.000 đồng/lần (bến khách ngang sông, kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa phục vụ thi công công trình, dự án và bến dân sinh không phải nộp phí này).	Thông tư số 21/2026/TT- BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng
	1.009454	Công bố hoạt động bến thủy nội địa					

III. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ (01 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH)

STT	Mã TTHC	Tên TTHC bị bãi bỏ	Tên VBQPPL quy định nội dung bãi bỏ
1	1.003658	Công bố lại hoạt động bến thủy nội địa	Thông tư số 21/2026/TT- BXD ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng